

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 40 /2024/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng  
về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 89/TTr-SKHCN ngày 13 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./✓

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Các bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra VB QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX (vuduq, 22b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Mai*

**Nguyễn Thị Hoàng**



## QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai  
(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- a) Quy chế này quy định về tên giải thưởng, thời gian tổ chức giải thưởng, đối tượng, cơ cấu giải thưởng, mức thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng trong hoạt động về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- b) Các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước không thuộc phạm vi xét tặng trong Quy chế này.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có thành tích xuất sắc trong các hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thỏa các điều kiện xét tặng Giải thưởng.
2. Cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc xét tặng Giải thưởng.

#### Điều 3. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

1. Việc đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.
2. Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện khách quan, công khai, công bằng và chính xác.
3. Việc xét Giải thưởng phải trên cơ sở đảm bảo chất lượng các công trình, không nhất thiết phải xét đủ số lượng giải thưởng nếu các công trình, tham dự giải không đảm bảo điều kiện xét thưởng theo quy định.
4. Mỗi công trình chỉ được đề nghị xét tặng một Giải thưởng trong một đợt xét tặng Giải thưởng.
5. Công trình đã được tặng Giải thưởng cấp tỉnh trở lên thì không được đề nghị xét tặng Giải thưởng.

#### Điều 4. Lĩnh vực xét tặng Giải thưởng

1. Khoa học tự nhiên.

2. Khoa học kỹ thuật và công nghệ.
3. Khoa học xã hội và nhân văn.
4. Khoa học y, dược.
5. Khoa học nông nghiệp.
6. Ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ.

**Điều 5. Tên giải thưởng, thời gian xét tặng, công bố và tổ chức trao tặng**

1. Tên giải thưởng: Giải thưởng về khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai.
2. Thời gian tổ chức xét tặng giải thưởng được tổ chức thực hiện vào năm 2025, các lần sau thực hiện theo chu kỳ 03 năm xét tặng 01 lần. Giải thưởng được công bố và trao tặng vào Ngày khoa học và công nghệ Việt Nam 18 tháng 5 hoặc vào thời điểm phù hợp do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

## Chương II

### ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG, HÌNH THÚC KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

**Điều 6. Điều kiện xét tặng Giải thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Điều 23 Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ (sau đây viết tắt là Nghị định số 18/2024/NĐ-CP), như sau:

1. Công trình đề nghị xét tặng giải thưởng phải có hồ sơ hợp lệ, được công bố theo quy định (trừ các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước), được ứng dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
2. Công trình có tính mới, tính hiệu quả (hiệu quả kinh tế, hiệu quả kỹ thuật, hiệu quả xã hội), có giá trị khoa học và công nghệ, giá trị thực tiễn, có khả năng áp dụng và chưa được tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ ở cấp tỉnh hoặc ở cấp cao hơn.
3. Thời gian công trình được công bố hoặc ứng dụng trong thực tiễn ít nhất là 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.
4. Công trình đề nghị xét tặng giải thưởng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước phải được đăng ký, lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.
5. Đối với tác giả: Trực tiếp sáng tạo, đóng góp vào giá trị khoa học và công nghệ của công trình; không vi phạm quy định tại Điều 8 Luật Khoa học và công nghệ và đáp ứng điều kiện sau đây:

a) Đối với người Việt Nam: Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối với người nước ngoài: Tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, pháp luật và phong tục, tập quán tốt đẹp của Việt Nam.

### **Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng đối với công trình nghiên cứu khoa học**

Thực hiện theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 18/2024/NĐ-CP như sau:

#### 1. Về giá trị khoa học và công nghệ

a) Đối với công trình nghiên cứu khoa học: Bổ sung được tri thức mới hoặc có những phát hiện khoa học mới có tác động thay đổi trong sản xuất và đời sống xã hội thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

b) Đối với công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ: Giải quyết được các vấn đề công nghệ, tạo ra được công nghệ mới, cao hơn công nghệ tương tự khác đang ứng dụng tại tỉnh.

c) Đối với công trình ứng dụng công nghệ: Góp phần tạo ra được phương án tổng thể với các giải pháp kỹ thuật kèm theo hoặc tạo ra những cải tiến kỹ thuật, công nghệ để ứng dụng thành công và sáng tạo công nghệ tiên tiến trong các công trình lớn của tỉnh hoặc có tác động đến hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của công trình đó.

#### 2. Về giá trị thực tiễn

a) Đối với công trình nghiên cứu khoa học: Có tác động đến nhận thức và đời sống xã hội hoặc góp phần xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trên cơ sở khoa học và thực tiễn của công trình.

b) Đối với công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ: Góp phần đổi mới công nghệ hoặc tạo ra sản phẩm mới có giá trị kinh tế lớn, có khả năng nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, của ngành kinh tế.

c) Đối với công trình ứng dụng công nghệ: Mang lại hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội hoặc quốc phòng - an ninh hoặc hội nhập quốc tế; bảo vệ môi trường.

### **Điều 8. Số lượng, cơ cấu Giải thưởng và mức thưởng**

1. Cơ cấu Giải thưởng của từng lĩnh vực (theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này), bao gồm: 01 giải A, 01 giải B, 02 giải C và 03 giải Khuyến khích.

#### 2. Mức thưởng

- Giải A trị giá 130 triệu đồng.
- Giải B trị giá 110 triệu đồng.
- Giải C trị giá 90 triệu đồng.
- Giải Khuyến khích trị giá 18 triệu đồng.

## Chương III

### QUY TRÌNH THỦ TỤC XÉT KHEN THƯỞNG

#### Điều 9. Quy trình xét tặng Giải thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 18/2024/NĐ-CP như sau:

##### 1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

a) Bản đăng ký đề nghị xét tặng giải thưởng (bản chính) theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024.

b) Báo cáo tóm tắt công trình (bản chính).

c) Tài liệu liên quan đến việc công bố hoặc bản chính văn bản xác nhận kết quả ứng dụng công trình.

d) Tài liệu khác liên quan đến công trình (nếu có).

##### 2. Quy trình xét tặng Giải thưởng:

a) Tác giả công trình hoặc đại diện hợp pháp của tác giả công trình nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng (01 bộ) trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

b) Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được xét qua 02 cấp Hội đồng: Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp cơ sở và Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp tỉnh.

Thời hạn hoàn thành công tác tổ chức xét tặng giải thưởng ở mỗi cấp Hội đồng trong vòng 30 ngày tính từ thời điểm kết thúc nhận hồ sơ.

c) Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng giải thưởng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có kết quả xét tặng giải thưởng của Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp tỉnh.

Công bố kết quả xét tặng Giải thưởng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định tặng giải thưởng.

## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 10. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí để xét tặng Giải thưởng từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ.

#### Điều 11. Ban Tổ chức Giải thưởng cấp tỉnh

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập Ban Tổ chức Giải thưởng cấp tỉnh, gồm:

a) Trưởng ban: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các Phó Trưởng ban: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Phó Trưởng ban thường trực; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và mời lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

c) Các ủy viên là lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Ban Tổ chức Giải thưởng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các hoạt động của Giải thưởng và có các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch tổ chức Giải thưởng sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Ban hành thể lệ, xây dựng tiêu chí, thang điểm cụ thể để xét tặng từng loại, lĩnh vực Giải thưởng và các văn bản liên quan triển khai các hoạt động Giải thưởng.

c) Thông tin, tuyên truyền về Giải thưởng; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về trình tự, thủ tục, thời hạn đăng ký xét tặng Giải thưởng.

d) Đề xuất các thành viên Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh.

đ) Công bố và tổ chức Lễ trao Giải thưởng.

e) Phân công công việc cho các cá nhân, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức Giải thưởng.

g) Thực hiện nhiệm vụ khác có liên quan do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

## **Điều 12. Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp**

1. Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp cơ sở (sau đây gọi tắt là Hội đồng cơ sở)

a) Hội đồng cơ sở do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập, được thành lập từ 07 đến 09 thành viên gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên khác. Hội đồng phân công 02 thành viên am hiểu sâu lĩnh vực khoa học và công nghệ của công trình làm ủy viên phản biện cho mỗi công trình và 01 thành viên làm thư ký khoa học. Trường hợp cần thiết, người thành lập Hội đồng cơ sở có thể mời đại diện các cơ sở đã ứng dụng kết quả của công trình tham dự cuộc họp của Hội đồng xét tặng giải thưởng để lấy thêm ý kiến đối với công trình.

b) Thành viên Hội đồng cơ sở là người không có công trình tham gia xét tặng Giải thưởng; không có quyền, lợi ích liên quan hoặc có lý do khác ảnh hưởng đến tính khách quan của việc xét Giải thưởng.

2. Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp tỉnh) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị

của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có từ 09 đến 11 thành viên, gồm các thành phần sau:

- a) Chủ tịch Hội đồng do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đảm nhiệm.
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Lãnh đạo các sở, ban, ngành chuyên ngành.
- c) Các ủy viên khác gồm: Đại diện Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh; các nhà khoa học có uy tín ở nhiều lĩnh vực khoa học và công nghệ và một số cán bộ khoa học chuyên ngành am hiểu sâu lĩnh vực xét thưởng do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị.
- d) Thư ký hành chính giúp việc cho Hội đồng là đại diện Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 13. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp**

1. Hội đồng đánh giá công bằng, dân chủ, khách quan, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín và quyết định theo tỷ lệ quy định cho từng cấp xét thưởng.
2. Hội đồng xét tặng giải thưởng chỉ xem xét những hồ sơ đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này.
3. Hội đồng cấp tỉnh chỉ xem xét những công trình được Hội đồng cơ sở đề nghị.
4. Việc xét tặng Giải thưởng cho các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước được áp dụng quy trình, thủ tục chung nhưng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.
5. Cuộc họp Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch (được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản) chủ trì.
6. Số lượng các phiên họp Hội đồng phụ thuộc vào số lượng, quy mô công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng, do cơ quan thường trực tổ chức xét tặng Giải thưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch Hội đồng.
7. Thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá hồ sơ công trình bằng văn bản; các thành viên Hội đồng vắng mặt phải gửi văn bản nhận xét, đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.
8. Nội dung cuộc họp phải được ghi thành biên bản, có chữ ký của người chủ trì, thư ký khoa học do Hội đồng bầu chọn.
9. Công trình được đề nghị tặng giải thưởng phải đạt ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng bỏ phiếu đồng ý (thành viên Hội đồng vắng mặt gửi ý kiến bằng văn bản). Trường hợp các công trình có tỷ lệ phiếu đề nghị tặng giải thưởng ngang nhau và vượt quá cơ cấu Giải thưởng (nếu có) thì thực hiện bỏ phiếu lại.

10. Hội đồng Giải thưởng các cấp tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

#### **Điều 14. Quyền lợi của tác giả công trình được tặng Giải thưởng**

1. Được nhận Bằng chứng nhận Giải thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và được hưởng các quyền lợi khác có liên quan đến Giải thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Được nhận tiền thưởng từ ngân sách nhà nước cho công trình đạt Giải thưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quy chế này.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của tác giả công trình được tặng Giải thưởng**

1. Tác giả công trình được tặng Giải thưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

2. Trường hợp bị phát hiện không trung thực trong quá trình lập hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng thì tác giả công trình sẽ bị hủy bỏ quyết định tặng Giải thưởng, thu hồi Bằng chứng nhận và tiền thưởng; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 16 . Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức**

##### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Là cơ quan Thường trực của Ban Tổ chức chịu trách nhiệm giúp Ban Tổ chức Giải thưởng cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 11 của Quy chế này.

b) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng; Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp tỉnh; Kế hoạch tổ chức Lễ công bố và trao Giải thưởng theo định kỳ.

c) Phối hợp Sở Tài chính thống nhất dự toán chi phí thực hiện Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng theo định kỳ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

d) Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, vận động tham gia Giải thưởng.

d) Tổ chức nhận, bảo quản hồ sơ đăng ký xét tặng, tạo điều kiện thuận lợi để các Hội đồng làm việc.

e) Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định tặng Bằng chứng nhận.

g) Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng; có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, đề xuất các tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký xét tặng giải thưởng; phối hợp tham mưu thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp tỉnh.

3. Sở Tài chính tổng hợp dự toán đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, báo cáo cấp thẩm quyền thực hiện phân bổ kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền rộng rãi và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký xét tặng Giải thưởng.

5. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Cổng thông tin điện tử tỉnh tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các Giải thưởng.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những điểm chưa phù hợp, các cá nhân, tập thể phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời./.